

Số: 93/2016/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHOÁ IX; KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp đối với lệ phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 298/BC-HĐND, ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân khi được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố vào mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng lòng đường, hè phố.

2. Mức thu phí

Số TT	Đối tượng	Mức thu (đồng/m ² /ngày)
1	Phí sử dụng lòng đường	
1.1	Đối với Phường nội ô thị xã, thành phố	2.000
1.2	Đối với thị trấn	1.500
2	Phí sử dụng hè phố	
2.1	Đối với Phường nội ô thị xã, thành phố	1.500
2.2	Đối với thị trấn	1.000

3. Đối tượng không thu phí

Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng lòng đường, hè phố để tổ chức trông giữ xe theo hình thức đấu giá.

4. Quản lý và sử dụng phí

a) Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông do Ủy ban nhân dân thị trấn quản lý là phí thuộc Ngân sách Nhà nước, tiền phí thu được nộp ngân sách nhà nước 100% và điều tiết cho ngân sách thị trấn. Phí sử dụng lòng đường, hè phố phát sinh trên địa bàn nào thì Ủy ban nhân dân thị trấn nơi đó quản lý, có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị được giao thu phí thuộc phạm vi mình quản lý tổ chức thu phí và nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Riêng đối với Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông do các phường thuộc thành phố Cao Lãnh, Sa Đéc và thị xã Hồng Ngự quản lý là phí thuộc Ngân sách Nhà nước, tiền phí thu được trích 90% để lại cho Đội Quản lý trật tự đô thị (đơn vị thu phí) thuộc thành phố, thị xã đó, 10% nộp vào ngân sách nhà nước và điều tiết cho ngân sách thành phố Cao Lãnh, Sa Đéc và thị xã Hồng Ngự. Phí sử dụng lòng đường, hè phố phát sinh trên địa bàn nào thì Ủy ban nhân dân phường nơi đó quản lý, có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị được giao thu phí thuộc phạm vi mình quản lý tổ chức thu phí và trích nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

b) Các nội dung khác liên quan đến chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không đề cập tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và Lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa IX, Kỳ họp thứ 4, thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

mql

Nơi nhận:

- UBND, VPQH, VPCP (I,II), BCTĐB ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Chỉ đạo Tây nam bộ;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP)
- TT/TU, UBND Tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh; Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT/HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Thắng

Phan Văn Thắng